PHÒNG GDĐT BẾN CÁT
TRƯỜNG THCS MỸ PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 123 /KHCL-THCSMP

Mỹ Phước, ngày 29 tháng 9 năm 2016

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THCS MỸ PHƯỚC GIAI ĐOẠN 2015 – 2020 TẦM NHÌN 2025

Trường THCS Mỹ Phước được thành lập từ tháng 7 năm 2011, tọa lạc tại khu phố III phường Mỹ Phước, nằm trong khu công nghiệp, dịch vụ và đô thị của thị xã Bến Cát. Trường THCS Mỹ Phước ra đời trong công cuộc đổi mới nền giáo dục Việt Nam, đang đi trên chặng đường đầu tiên đầy thử thách, khó khăn nhưng cũng có rất nhiều thuận lợi. Đặc điểm của trường THCS Mỹ Phước là trường tạo nguồn học sinh giỏi, bán trú của thị xã Bến Cát. Nhà trường đang từng bước phát triển bền vững và ngày càng trưởng thành, đã, đang và sẽ trở thành một ngôi trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ tin cậy của cha mẹ học sinh và học sinh thị xã Bến Cát.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2015-2020, tầm nhìn 2025 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban Giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh nhà trường. Thực hiện Đề án nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo của thị xã Bến Cát giai đoạn 2010 – 2015 định hướng đến năm 2020 của thị xã Bến Cát. Trên cơ sở đơn vị đã đạt được những chỉ tiêu. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường THCS Mỹ Phước là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của Đảng về đổi mới giáo dục phổ thông. Cùng các trường THCS xây dựng ngành giáo dục thị xã Bến Cát phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của địa phương nói riêng và của đất nước nói chung, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ hội nhập với các nước trong khu vực và thế giới.

I/ TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG.

1. Điểm mạnh.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường: 48; trong đó: BGH: 3, giáo viên: 27, nhân viên: 18.

- Trình độ chuyên môn: 100% đạt chuẩn trở lên, trong đó có 33/48 CB, GV, NV trên chuẩn.

- Công tác tổ chức quản lý của Hiệu trưởng: Có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra

đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên: nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển. Chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, đa số tuổi đời còn trẻ, nhiệt tình, nhạy bén trong công việc.

- Chất lượng học sinh theo từng năm học , điểm chuẩn đầu vào của học sinh đầu cấp tương đối cao so với một số trường tạo nguồn.

Báo cáo qua bảng thống kê theo từng năm học, với các nội dung:

+ Kết quả tốt nghiệp trung học cở sở:

Năm học	Sĩ số	Xếp loại TN					
		Giỏi	%	Khá	%	TB	%
2013-2014	61	38	62,3	22	36,1	1	1,6
2014-2015	86	72	82.8	13	14.9	1	1.1

+ Kết quả thi tuyển sinh lớp 10 đối với học sinh tạo nguồn:

Năm học	TSHS	Trúng tuyển lớp 10			
		THPT chuyên HV		THPT Bến Cát	Khác
		Tuyển thẳng	Thi tuyển		
2013-2014	61	1	14	44	2

+ Kết quả dự thi các giải HSG do Thị, Tỉnh và Bộ GDĐT tổ chức:

Năm học 2011-2012: Trường chỉ có 2 khối 6, 7:

Giải HSG	Thị xã	Tỉnh	Bộ GD& ĐT
IOE	67	25(5 giải I, 8 giải II, 4 giải III, 8 giải KK	
Văn – Sao khuê	4		
Toán – LTV	3		

Năm học 2012- 2013:

Giải HSG	Thị xã	Tỉnh	Bộ GD& ĐT
IOE	19		
Violympic	8		

Văn – Sao khuê	7(1 giải nhất, 1 giải II, 1 giải III, 4 giải KK		
Toán – LTV	5 (01 giải III, 4 giải KK)		
Hùng biện tiếng Anh	3 giải (1 giải II, 3 giải KK)		

Năm học 2013-2014:

Giải HSG	Thị xã	Tỉnh	Bộ GD& ĐT
IOE	14	12	
Violympic	8	2	
Văn – Sao khuê	4(1 giải III, 3 giải KK)		
Toán – LTV	5 (01 giải III, 4 giải KK)		
Hùng biện tiếng Anh	3 giải (1 giải II, 3 giải KK)		
Olympic lớp 9		8 (1 giải I, 1 giải II, 1 giải III, 5 giải KK)	
Thí nghiệm TH 9	3	2(1 giải I môn Sinh, 1 giải II môn Sinh)	
Olympic Toán tiếng Anh Đồng Tháp			1 giải III

Năm học 2014 - 2015

Giải HSG	Thị xã	Tỉnh	Quốc gia
IOE	67 học sinh	15 giải khuyến khích	
Violympic	31 học sinh	6 giải khuyến khích	
Văn – Sao khuê lớp 8	4 giải (1 giải ba, 3 giải KK)		
Toán – LTV (Toán Tuổi thơ) lớp 8	5 học sinh	01 HS chọn thi cấp quốc gia	
Hùng biện tiếng Anh lớp 8	3 giải (1 giải ba, 2 giải KK)		
Olympic lớp 9		14 giải(1 giải I, 1 giải II, 4 giải III, 8 giải KK)	
TNTH lớp 9	4 giải (2 giải môn Lý, 2 giải môn Sinh)	1 giải nhì môn Sinh	
Giải Toán trên máy tính Casio	5 học sinh	4 giải (1 giải ba, 3 giải khuyến khích)	

Tổng cộng : cấp thị xã có 119 giải, cấp tỉnh có 40 giải

Ngoài ra tham gia các giải thi đấu khác khác như:

+ Thi chương trình "Đỉnh núi trí tuệ" tỉnh do Cty Telecom phối hợp với Sở GD – ĐT tổ chức: hạng ba

+ Thi sáng tạo khoa học kỹ thuật cấp tỉnh có 02 giải khuyến khích/3 sản phẩm dự thi: 01 môn Tin với đề tài : "Phần mềm hỗ trợ học tập" và 01 môn Sinh với đề tài: "Kỹ thuật trồng nấm bào ngư trong nhà từ chất thải mạt cưa"

+ Thi hội khỏe Phù đổng cấp tỉnh: 01 huy chương vàng môn cờ vua.

+ Thi vẽ tranh do phòng GD – ĐT kết hợp với phòng Văn hóa thị xã tổ chức: có 02 A, 2 giải C.

+ Tham gia hội thi "Tuyên truyền sách và tuổi thơ thị xã Bến Cát:có 2 giải 01 giải nhất và 01 giải tuyên truyền hay nhất khối THCS.

+ Thi văn nghệ : tiết mục múa Dân vũ đạt giải nhất cấp thị xã, giải khuyến khích cấp tỉnh

+ Thi kể chuyện tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh cấp thị xã: đạt giải ba

- Cơ sở vật chất:

+ Phòng học: 12

+ Phòng thực hành Sinh : 01

+ Phòng thiết bị : 01

+ Phòng thư viện: 01 đủ đáp ứng số sách tham khảo, SKG ...

+ Phòng Lab : 01

+ Phòng tin học: 02 phòng máy (với 64 máy đã được kết nối Internet)

+ 9 bộ máy chiếu tương tác thông minh trang bị cho các phòng học

+ 1 âm pli và 12 loa được mắc song song đến các phòng học để phục vụ cho kiểm tra phần nghe của môn Tiếng Anh

+ Các máy vi tính phục vụ khối văn phòng đã được kết nối internet.

Cơ sở vật chất bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại.

- Thành tích chính: đã khẳng định được vị trí trong ngành giáo dục, được học sinh và phụ huynh học sinh tin cậy.

Năm học 2011 – 2012, đơn vị đạt danh hiệu: Hoàn thành tốt nhiệm vụ - Sở GDĐT khen

Năm học 2012 – 2013, đơn vị đạt danh hiệu: Lao động tiên tiến – UBND huyện công nhận

Năm học 2013 – 2014, đơn vị đạt danh hiệu: Lao động tiên tiến – UBND thị xã công nhận

Năm học 2014 – 2015, đơn vị đạt danh hiệu: lao động xuất sắc – UBND tỉnh công nhận và được UBND tỉnh tặng cờ thi đua đơn vị dẫn dầu khối trung học cơ sở cụm 1.

Năm học 2015-2016:

a) Kết quả các mặt giáo dục cả năm:

Khối lớp	HẠNH KIỂM					HỌC LỰC					
	SS	Tốt	%	Khá	%	Giỏi	%	Khá	%	TB	%
6	103	103	100			89	86.41	14	23.59		
7	91	91	100			82	90.11	9	9.89		
8	89	89	100			76	85.39	13	14.61		
9	92	92	100			68	73.91	23	25.00	1	1.09
Toàn trường	**375**	**375**	100			**315**	84.00	**59**	15.73	**1**	0.27

b) Kết quả các kỳ thi học sinh giỏi:

Giải HSG	Thị xã	Tỉnh	Quốc gia
IOE	56 giải(2 giải nhất, 8 giải nhì, 13 giải ba, 33 giải khuyến khích)		1 khuyến khích
Violympic	- 20 giải Toán bằng Tiếng Anh (3 giải nhất, 3 giải nhì, 4 giải ba, 10 giải khuyến khích) - 31 giải giải Toán bằng Tiếng Việt(3 giải nhất , 4 giải nhì, 8 giải ba,16 giải khuyến khích)		1 huy chương đồng
Văn – Sao khuê lớp 8	4 giải (1 giải nhất,1 giải nhì, 1 giải ba, 1 giải khuyến khích)		
Toán – LTV	4 giải(2 giải nhất, 1 giải nhì, 1 giải ba)		
Olympic Tiếng Anh khối 8, 9		1 giải nhì	
Olympic lớp 9		19 giải(1 giải II, 4 giải III, 14 giải KK)	

TNTH lớp 9	6 giải (2 giải nhất môn Lý, môn Sinh; 2 giải nhì: môn Hóa môn Sinh ; 1 giải ba môn Hóa; 1 giải KK môn Lý)	2 giải (1 giải nhất, 1 giải ba môn Sinh)	
Giải Toán trên máy tính Casio	3/4 học sinh được chọn thi vòng tỉnh	3 giải (1 giải nhì, 2 giải khuyến khích)	
Giải Olympic lớp 8 dành cho học sinh các trường THCS tạo nguồn: Bình Thắng, Trịnh Hoài Đức, Chu Văn An, Trần Hưng Đạo, Mỹ Phước		6 giải (1 giải nhất môn Tiếng Anh; 2 giải khuyến khích môn Văn; 1 giải nhì và 2 giải khuyến khích môn Toán	

Tổng cộng: 121 giải cấp thị xã, 31 giải cấp tỉnh, 2 giải cấp quốc gia
Trong hội trại hè tổng kết các trường tạo nguồn 2015 đạt các giải thi lều trại, bóng chuyền, cầu lông, kéo co: giải ba Lều trại, giải nhất bóng chuyền, giải nhì cầu lông đôi nam nữ, giải nhì và giải khuyến khích cầu lông đơn nam , nữ.
Ngoài ra tham gia các giải thi đấu khác khác như:

- Thi sáng tạo khoa học kỹ thuật cấp thị xã có 02 giải/3 sản phẩm dự thi: 01 môn Tin,01 môn Sinh
- Tham gia hội khỏe Phù đổng:
  + Cấp thị xã:
    * Các môn đồng đội: Giải nhì môn bóng chuyền nữ, giải nhất môn bóng chuyền nam, giải khuyến khích môn kéo co nữ,
    * Các môn cá nhân: giải nhất bóng bàn đơn nữ, giải khuyến khích bóng bàn đơn nữ, giải nhất bóng bàn đơn nam, giải nhì bóng bàn đơn nam, giải nhất môn bóng bàn đôi nam; giải nhất câu lông đơn nam, giải nhất cầu lông đôi nam, giải khuyến khích đôi nữ; giải nhất nam cờ vua nam lứa tuổi 12 – 13, giải ba cờ vua nữ lứa tuổi 12 – 13, giải nhất cờ vua nam tuổi 14 – 15, 2 giải nhất môn bơi lội, 3 giải nhì môn bơi lội, 1 giải ba môn bơi lội
  + Cấp tỉnh: 01 giải ba môn cờ vua.

- Tham gia hội thi ATGT cấp tỉnh đạt giải khuyến khích

- Tham gia thi nghi thức đội đạt giải khuyến khích, thi múa Dân vũ đạt giải nhì do Hội đồng đội và Phòng GD – ĐT thị xã tổ chức.

c) Kết quả thi chọn giáo viên giỏi các cấp.

- Nhà trường tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường theo Thông tư 21 của Bộ GD – ĐT chọn giáo viên dự thi giáo viên dạy giỏi cấp thị xã: có 22 dự thi và đạt giải cấp trường, 4 giáo viên dự thi và đạt giải cấp thị xã, 1 giải khuyến khích dự thi GVCN giỏi cấp tỉnh năm học 2015-2016

d) Kết quả thi đua của đơn vị tập thể năm học 2015-2016:

- Đơn vị đạt danh hiệu: lao động xuất sắc – UBND tỉnh công nhận.
- Chi bộ trong sạch – vững mạnh
- Công đoàn cơ sở vững mạnh
- Chi đoàn vững mạnh
- Chi hội Chữ Thập Đỏ xuất sắc
- Liên đội vững mạnh

2. Điểm hạn chế.

- Tổ chức quản lý của Ban Giám hiệu:

+ Chưa chủ động tuyển chọn được nhiều giáo viên, cán bộ có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và tinh thần trách nhiệm cao.

+ Đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên còn mang tính động viên, chưa thực chất, phân công công tác chưa phù hợp với năng lực, trình độ, khả năng của một số giáo viên.

- Đội ngũ giáo viên, công nhân viên: một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu giảng dạy, giáo dục học sinh. Thậm chí có giáo viên kinh nghiệm còn ít, nhưng chưa chủ động dự giờ đồng nghiệp để học tập kinh nghiệm giảng dạy

- Chất lượng học sinh: học sinh đạt loại giỏi còn ít so với yêu cầu phát triển về chất lượng, một số phụ huynh học sinh chưa nhận thức được tầm quan trọng của ý thức tự học của học sinh, còn đưa học sinh đi học thêm vào buổi tối trong khi đó từ 7g sáng đến 16g 50 học sinh phải học theo thời khóa biểu và tham gia các hoạt động giáo dục của trường làm cho học sinh không có thời gian để chuẩn bị bài, tự học ở nhà.

- Cơ sở vật chất:

+ Phục vụ cho giảng dạy và học tập: chưa có nhà tập đa năng, sân tập còn thiếu

+ Phục vụ cho nghỉ trưa, ăn uống của học sinh: chưa có nhà ăn, nhà bếp đúng qui cách.

3. Thời cơ.

Được sự quan tâm sâu sát của các cấp lãnh đạo Sở GD-ĐT, thị xã, Phòng GD-ĐT, phường Mỹ Phước.

Đã có sự tín nhiệm của học sinh và phu huynh học sinh trong khu vực.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá, tốt.

Nhu cầu giáo dục chất lượng cao rất lớn và ngày càng tăng.

Đã nằm trong lộ trình xây dựng trường chuẩn quốc gia.

4. Thách thức:

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

- Các trường THCS ở thị xã và thị xã lân cận (TP. Thủ Dầu Một, TX. Dĩ An), trường THCS-THPT Nguyễn Khuyến có chất lượng giáo dục cao, thu hút học sinh.

5. Xác định các vấn đề ưu tiên.

- Công tác quản lý phải được đổi mới theo hướng kế hoạch hóa trong điều hành quản lý trong tất cả các hoạt động nhà trường

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

- Ứng dụng CNTT trong dạy – học và công tác quản lý.

- Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy.

- Chủ động và kiên quyết đưa ra các giải pháp phù hợp với từng mốc thời gian, giai đoạn để tận dụng hết các thời cơ vượt qua những thách thức đưa Nhà trường đạt được mục tiêu giáo dục.

II/ TẦM NHÌN, GIÁ TRỊ VÀ SỨ MỆNH

1. Tầm nhìn.

Trường THCS Mỹ Phước là một trường chuẩn mực và năng động, nơi học sinh và giáo viên luôn có khát vọng học tập suốt đời, biết tư duy độc lập và sáng tạo để nâng cao lợi ích bản thân, góp phần xây dựng quê hương giàu đẹp.

2. Sứ mệnh:

Tạo dựng được môi trường giáo dục lành mạnh, kỷ cương, chăm sóc để phát huy phẩm chất riêng biệt, biết sáng tạo, có năng lực tư duy cho mỗi học sinh, phát huy được khả năng bản thân khi tiếp cận với môi trường học tập ở bậc THPT

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường.

- Tính hợp tác
- Tính sáng tạo
- Tính trách nhiệm
- Lòng nhân ái
- Lòng tự trọng
- Lòng bao dung
- Khát vọng vươn lên

III/ MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1.Mục tiêu.

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

2. Chỉ tiêu.

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên.

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 80%.

- Giáo viên nam dưới 40 tuổi, nữ dưới 45 tuổi sử dụng thành thạo máy tính.

- Số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin trên 100%

- Phấn đấu có 01 thạc sĩ , 100% cỏn bộ quản lý có trình độ đại học về chuyên môn, đại học về quản lý giáo dục, có trình độ trung cấp về lý luận chính trị và hành chính.

- Phấn đấu 100% tổ chuyên môn có giáo viên đạt trình độ Đại học, trong đó tổ trưởng chuyên môn có trình độ Đại học, khuyến khích giáo viên tự đi học lên thạc sĩ nâng cao trình độ chuyên môn.

2.2. Học sinh

- Qui mô: + Lớp học: 12 lớp.

+ Học sinh: 378 học sinh.

- Chất lượng học tập:

+ Trên 80% học lực giỏi

+ Tỷ lệ học sinh có học lực khá : 20%, không học sinh có học lực trung bình, yếu.

+ Thi đỗ các trường PTTH trên địa bàn, trường THPT Chuyên Hùng Vương: 100 %.

+ Thi học sinh giỏi cấp tỉnh :

+ Thi IOE (tiếng Anh) : 40 học sinh đạt giải từ khuyến khích trở lên

+ Thi VyOlympic (Toán): 30 học sinh

+ Các giải kỳ thi học sinh giỏi khác phải ít nhất có giải từ khuyến khích trở lên

- Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống.

+ Chất lượng đạo đức: 100% hạnh kiểm khá, tốt.

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện.

2.3. Cơ sở vật chất.

- Phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ được sửa chữa nâng cấp, trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn.

- Các phòng tin học, thí nghiệm, phòng đa năng được trang bị nâng cấp theo hướng hiện đại.

- Xây dựng môi trường sư phạm " Xanh - Sạch - Đẹp"

3. Phương châm hành động

"Chất lượng giáo dục là danh dự của nhà trường

IV/ CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá.

Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh.

Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

Mở các hội nghị cấp trường về các chuyên đề như : ứng dụng CNTT trong dạy học, dạy học các môn học văn hoá tích hợp với giáo dục đạo đức, giáo dục bảo vệ môi trường như thế nào, thử nghiệm dạy học bằng phương pháp trải nghiệm, định hướng đổi mới phương pháp dạy học ...

Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng phụ trách tổ chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn

2. Xây dựng và phát triển đội ngũ.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Người phụ trách: Ban Giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn.

3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục.

Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hóa. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục; kế toán, nhân viên thiết bị.

4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử...góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học.

Động viên cán bộ, giáo viên, CNV tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính phục vụ cho công việc chuyên môn của mình.

Lên kế hoạch thi giáo án điện tử cấp tổ, cấp trường và động viên giáo viên đăng ký dự thi cấp thị xã, cấp tỉnh, 80% cán bộ, giáo viên viết sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu sư phạm ứng dụng.

Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng, tổ công tác công nghệ thông tin

5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục.

- Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, CNV.

- Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển Nhà trường.

+ Nguồn lực tài chính:

- Ngân sách Nhà nước.
- Ngoài ngân sách " Từ xã hội, PHHS..."
- Các nguồn từ giảng dạy, dịch vụ của Nhà trường

+ Nguồn lực vật chất:

- Khuôn viên Nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ.
- Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học.

Người phụ trách: BGH, BCH Công đoàn, Ban Đại diện cha mẹ học sinh

6. Xây dựng thương hiệu:

- Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường qua thành tích của Nhà trường bằng cách tuyên truyền rộng rãi đến nhân dân địa phương những thành tích mà nhà trường đã đạt được thông qua các cuộc họp phụ huynh hoặc các cuộc họp với UBND phường về các vấn đề có liên quan đến giáo dục.

- Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ giáo viên, CNV, học sinh và PHHS.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường, bằng các hình thức:

+ Thành lập trang web của nhà trường giúp cho việc tuyên truyền các kế hoạch, kết quả công việc của nhà trường được rộng rãi mọi người biết đến và cũng nhận được ý kiến tham gia của nhiều người

+ Yêu cầu mỗi thành viên trong nhà trường đều nêu cao tinh thần làm chủ, chủ động nắm bắt và tuyên truyền những tin tức tích cực nhất nhằm xây dựng thương hiệu cho nhà trường trong nhân dân, trên trang web của trường

+ Quảng bá thương hiệu của nhà trường bằng cách tổ chức các nhóm dán, niêm yết các áp phích giới thiệu về hoạt động và thành tích của trường, thực hiện tốt: "Ba công khai".

+ Tổ chức mời các bậc phụ huynh học sinh, các buổi giới thiệu về trường có kèm theo giới thiệu qua hình ảnh động qua trình chiếu, sẵn sàng giải đáp thắc mắc cho phụ huynh học sinh.

V/ TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược: Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, phụ huynh học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức: Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

- Giai đoạn 1: Từ năm 2015 – 2020
- Giai đoạn 2: Từ năm 2020 - 2025

4. Đối với Hiệu trưởng: Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, CNV nhà trường. Thành lập Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

5. Đối với Phó Hiệu trưởng: Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

6. Đối với tổ trưởng chuyên môn: Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, CNV: Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch..

8. **Đối với các tổ chức Đoàn TN, Đội TN, . . .** phối hợp với chính quyền làm công tác tuyên truyền, tổ chức sinh hoạt với đội viên, đoàn viên bằng những hình thức hoạt động phong phú, vui tươi, sôi nổi, cuốn hút mọi người tham gia, ủng hộ cho kế hoạch chiến lược của Nhà trường

VI/ KẾT LUẬN

- Với kế hoạch phát triển trường học của trường THCS giai đoạn 2011-2015 và tầm nhìn năm 2020 là một quá trình hoạt động thể hiện chất lượng giáo dục trong thời kỳ đổi mới. Trong kế hoạch năm học, chiến lược được nhắc nhở, bàn bạc, điều chỉnh, thống nhất và đánh giá cụ thể từng mặt. Từng giai đoạn được cụ thể hoá qua chỉ tiêu phấn đấu hằng năm là sự minh chứng thành quả cố gắng khá cao của tập thể CBGV-CNV nhà trường.

VII/ KIẾN NGHỊ:

1) Về chuyên môn:

- Đối với Sở GD&ĐT:

+ Mở các lớp bồi dưỡng chuyên môn, chuyên đề cho CBGV trong dịp hè.

+ Tổ chức cho đơn vị được tham quan học tập ở các đơn vị điển hình trong nước.

- Đối với Phòng GD-ĐT :

+ Bố trí nhân lực về trường phù hợp, mang tính ổn định và lâu dài.

+ Có kế hoạch thanh kiểm tra và có hướng dẫn chỉ đạo, giúp đỡ kịp thời về công tác tổ chức, quản lý, chuyên môn, cơ sở vật chất . . . cho nhà trường, giúp cho đơn vị vững vàng trong việc phát triển và nâng cao chất giáo dục theo hướng bền vững, phù hợp với xu thế phát triển chung của đất nước và của thế giới.

2) Về cơ sở vật chất:

Bố trí tối thiểu các trang thiết bị, phòng óc, phòng chức năng, phục vụ cho hoạt động giảng dạy và học tập và các hoạt động giáo dục khác đối với loại hình trường tạo nguồn học sinh giỏi.

Nơi nhận:
- Phòng GDĐT;
- Các tổ CM;
- Đoàn TN;
- CĐCS;
- Lưu VT;

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ PHƯỚC

Nguyễn Văn Giàu